TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2025/HS-ST
Ngày 29-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bé.

Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hà Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2025/TLST–HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: số A, đường L, tổ H, khu E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Huỳnh Thị L; có chồng là ông Nguyễn Quốc N (đã chết); có 02 con (sinh năm 2013 và năm 2024); tiền án: không; tiền sự: ngày 11/01/2024, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số 13/QĐ-XPHC); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968; nơi thường trú: số A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Phương Đ1, sinh năm 1955; địa chỉ: số A, đường L, tổ H, khu E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hữu T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị H và Nguyễn Quốc N là vợ chồng và đều không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 21 giờ ngày 24/11/2024, N rủ bị cáo H đi trộm cắp tài sản thì bị cáo H đồng ý. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng xám, biển số 61B1-666.21 chở bị cáo H và mang theo 01 kiềm kim loại dài 22cm để trong giỏ xe phía trước rồi đi từ nhà đến thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm và trộm tài sản. Khi N và bị cáo H đến ấp P, xã A, thành phố T thì thấy vườn trái cây của bà Nguyễn Thị P có rào bằng lưới B40 kim loại. N dừng xe mô tô ngoài đường và nói bị cáo H đứng cảnh giới. N cầm kiềm đến cắt một đoạn lưới B40 dài 4,2 mét, cao 1,8 mét, sau đó cuộn lại rồi đặt lên yên xe mô tô và để bị cáo H ngồi phía sau giữ. N điều khiển xe mô tô chở bị cáo H và cuộn lưới B40 về. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi N chở bị cáo H cùng cuộn lưới B40 đi trên đường bờ bao sông B, thuộc ấp P, xã A, thành phố T thì bị Công an xã A đang tuần tra yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, N và bị cáo H đều khai nhận hành vi trộm cắp đoạn lưới B40 như trên. Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra thu giữ vật chứng gồm: 01 đoạn hàng rào lưới B40 kim loại, dài 4,2 mét, cao 1,8 mét, trọng lượng 14,3kg (đã qua sử dụng); 01 kiềm kim loại dài 22cm (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: trắng – xám, số khung: RLHJA3110EY185671, số máy: JA31E0338141, biển số: 61B1-666.21.

Tại Kết luận định giá tài sản số 191/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 đoạn hàng rào lưới B40 kim loại đã qua sử dụng, dài 4,2 mét, cao 1,8 mét, tổng trọng lượng 14,3kg, trị giá: 200.200 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T đã trả lại đoạn hàng rào lưới B40 cho bà P. Bà P không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với xe mô tô biển số 61B1-666.21: quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Phương Đ1 (là cha ruột của Nguyễn Quốc N). Ông Đ1 không biết N sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T đã trả lại xe mô tô trên cho ông Đ1.

Quá trình điều tra, ngày 17/01/2025 Nguyễn Quốc N chết do bệnh lý nên ngày 28/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T ra Quyết định đình chỉ bị can số 571/QĐ-ĐTTH đối với Nguyễn Quốc N.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKS-TA ngày 03 tháng 4 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát biểu như sau: lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có thể được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo H từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kiềm kim loại.

Trong đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị cáo H trình bày ý kiến: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T (nay thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B), Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 22 giờ ngày 24/11/2024, tại ấp P, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thị H đã cùng với Nguyễn Quốc N thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 đoạn hàng rào lưới B40 kim loại dài 4,2 mét, cao 1,8 mét, trọng lượng 14,3kg của bị hại Nguyễn Thị P. Kết luận định giá tài sản xác định tài sản nêu trên trị giá 200.200 đồng. Trước đó, ngày 11/01/2024, bị cáo H từng bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số 13/QĐ-XPHC).

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi với vai trò giúp sức cho Nguyễn Quốc N thực hiện hành trộm cắp tài sản. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Mặc dù bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, tuy nhiên quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị cáo cố tình trốn tránh, tự ý thay đổi nơi cư trú, không đến Tòa án trình diện, vi phạm nghĩa vụ của bị cáo

khi được tại ngoại và không chấp hành đúng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 18/2025/LĐKNCT-TA ngày 04/4/2025 của Tòa án (thể hiện tại biên bản làm việc của Tòa án với bị cáo ngày 22/5/2025); ngày 22/5/2025, lực lượng dân phòng phải dẫn bị cáo đến Tòa án làm việc. Do đó, đánh giá ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[9] Trách nhiệm dân sự: bị hại P không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Trong vụ án, Nguyễn Quốc N là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại P, tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Quốc N đã chết do bệnh lý nên Cơ quan điều tra đã ban hành quyết định đình chỉ bị can là đúng quy định.

[11] Xử lý vật chứng:

01 đoạn hàng rào lưới B40 kim loại, dài 4,2 mét, cao 1,8 mét, trọng lượng 14,3kg: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại P là đúng quy định.

01 kiềm kim loại dài 22cm (đã qua sử dụng): là công cụ được sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số: 61B1-666.21: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Phương Đ1, ông Đ1 không biết việc bị cáo và Nguyễn Quốc N sử dụng xe mô tô này vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản này cho ông Đ1 là đúng quy định.

[12] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng là phù hợp. Tuy nhiên, đối với đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo: như đã nhận định ở mục [8] thì với ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, việc đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

1. Trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm kim loại dài 22cm (đã qua sử dụng).

Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này,

Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An;
- Người tham gia tố tụng (3);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: hồ sơ vụ án, THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Bé **Lê Văn Công** **Nguyễn Thị Ngân**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An;
- Người tham gia tố tụng (3);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: hồ sơ vụ án, THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngân